

Từ vựng về School

Từ vựng	Nghĩa	Chép lại từ vựng 3 lần		
art				
bin				
club				
college				
competition				
dictionary				
exam				
flag				
geography				
glue				
history				
language				
Maths				
rucksack				

science				
scissors				
shelf				
student				
study				
subject				
teach				
university				